

Số: 185/PGD-ĐT  
V/v vận động xây dựng  
Quỹ Khuyến học năm 2018.

Lý Nhân, ngày 12 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Ông (bà) Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn các trường: Mầm non, Tiểu học và THCS trong huyện.

Thực hiện Công văn số 178/UBND-KH ngày 06/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân về việc chỉ đạo tiếp tục vận động xây dựng quỹ Khuyến học năm 2018; Phòng GD-ĐT huyện Lý Nhân đề nghị các ông (bà) Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đóng góp quỹ để góp phần đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài huyện nhà.

**1. Đối tượng vận động**

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương ngân sách tháng 3/2018.

**2. Mức vận động:** Mỗi người ủng hộ một ngày lương kể cả phụ cấp. Cách tính: (Tổng số lương ngạch bậc + phụ cấp chức vụ + phụ cấp thâm niên vượt khung)/30 ngày. Các đơn vị thực hiện trên cơ sở thực tế quỹ lương tháng 3 năm 2018.

Đối với giáo viên, nhân viên hợp đồng ngắn hạn, mức đóng góp là: 30.000đ/người (không tính nhân viên nấu ăn tại các trường Mầm non).

**3. Thời gian thực hiện:** Chậm nhất ngày 30/3/2018.

Số tiền ủng hộ của các đơn vị được nộp về tài khoản của quỹ Khuyến học huyện tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Lý Nhân số 2905201000738 hoặc nộp trực tiếp tại Hội Khuyến học huyện (qua cơ quan Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện).

(Kết quả thực hiện nộp cho đ/c Hiền - Bộ phận Hành chính nhận trước ngày 03/4/2018).

Trong quá trình đơn vị thực hiện có gì vướng mắc báo cáo về Phòng GD&ĐT (qua đ/c Sơn - KHTV nhận)/.

**Nơi nhận:**

- LĐ Phòng (P/h chỉ đạo);
- Trưởng các bộ phận;
- Như kính gửi (T/hiện);
- Lưu VT, KHTV.

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thu

UBND HUYỆN LÝ NHÂN  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CHỈ TIÊU VẬN ĐỘNG ỦNG HỘ QUỸ KHUYẾN HỌC NĂM 2018**

(Kèm theo công văn số 185 /PGD-ĐT ngày 12/03/2018)

ĐVT: đồng

TT	TRƯỜNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>274.363.621</b>	
<b>I</b>	<b>TRƯỜNG MẦM NON</b>	<b>73.996.867</b>	
1	Văn Lý	3.020.467	
2	Hợp Lý	3.653.967	
3	Chính Lý	2.721.367	
4	Công Lý	3.575.367	
5	Nguyên Lý	2.514.433	
6	Chân Lý	3.286.200	
7	Đạo Lý	3.417.733	
8	Nhân Đạo	1.677.400	
9	Nhân Hưng	1.813.033	
10	Bắc Lý	3.189.167	
11	Vĩnh Trụ	3.577.800	
12	Đức Lý	3.859.867	
13	Đồng Lý	2.948.800	
14	Nhân Khang	3.939.767	
15	Nhân Chính	4.049.333	
16	Nhân Nghĩa	2.205.067	
17	Nhân Bình	2.739.667	
18	Xuân Khê	2.982.600	
19	Nhân Mỹ	3.651.733	
20	Tiến Thắng	3.822.833	
21	Phú Phúc	3.634.100	
22	Hoà Hậu	3.796.467	
23	Nhân Thịnh	3.919.700	
<b>II</b>	<b>TRƯỜNG TIỂU HỌC</b>	<b>107.291.975</b>	
1	Văn Lý	4.013.676	
2	Hợp Lý	4.655.915	

TT	TRƯỜNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
3	Chính Lý	5.517.633	
4	Công Lý	5.629.867	
5	Nguyên Lý	4.653.667	
6	Đạo Lý	4.235.093	
7	Bắc Lý	5.126.867	
8	Chân Lý	4.303.000	
9	Nhân Đạo	3.040.700	
10	Nhân Hưng	2.939.352	
11	Nhân Thịnh	4.571.233	
12	Phú Phúc	5.410.093	
13	Nhân Hoà	2.509.000	
14	Nhân Hậu	5.522.573	
15	Tiến Thắng	5.582.521	
16	Nhân Mỹ	3.598.400	
17	Xuân Khê	3.466.034	
18	Nhân Bình	3.653.100	
19	Nhân Nghĩa	3.450.200	
20	Nhân Chính	5.110.400	
21	Nhân Khang	5.147.610	
22	Đồng Lý	4.655.300	
23	Đức Lý	4.879.364	
24	Vĩnh Trụ	5.620.377	
<b>III</b>	<b>TRƯỜNG THCS</b>	<b>92.087.780</b>	
1	Văn Lý	3.013.235	
2	Hợp Lý	4.127.383	
3	Chính Lý	4.186.967	
4	Công Lý	4.885.743	
5	Nguyên Lý	3.816.735	
6	Đức Lý	3.150.797	
7	Đồng Lý	3.996.499	
8	Vĩnh Trụ	3.566.099	
9	Nhân Khang	4.711.200	
10	Nhân Chính	3.805.633	

<b>TT</b>	<b>TRƯỜNG</b>	<b>SỐ TIỀN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
11	Nhân Nghĩa	2.829.875	
12	Nhân Bình	2.662.985	
13	Xuân Khê	2.666.833	
14	Nhân Mỹ	2.911.862	
15	Tiến Thắng	4.163.129	
16	Nhân Hậu	4.631.415	
17	Nhân Hoà	2.738.623	
18	Phú Phúc	3.602.855	
19	Nhân Thịnh	3.470.181	
20	Nhân Hưng	2.366.967	
21	Nhân Đạo	2.269.567	
22	Đạo Lý	3.955.215	
23	Chân Lý	3.668.700	
24	Bác Lý	5.660.733	
25	Nam Cao	5.228.548	
<b>IV</b>	<b>PHÒNG GD&amp;ĐT</b>	<b>987.000</b>	